

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 239 /2022/HS-ST.

Ngày: 29- 12-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH – TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ

Bà Hồ Thị Kim Ngân

- Thư ký phiên Tòa: Bà Ngọc Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đình Tứ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 233/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 237/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Trần Thanh T**, sinh ngày 19/8/1991 tại tỉnh thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký HKTT: số 70 CL, đường NK, phường A, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hữu Ân, sinh năm 1966 và bà Cổ Thị Phương Oanh, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hồng Phượng, sinh năm 1992 và 02 con nhỏ sinh đôi năm 2017.

- Tiền án: + Ngày 17/11/2015, bị Tòa án nhân dân quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 80/2015/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Châu Bình – Cục C10 – Bộ Công an, đến ngày 06/8/2016 chấp hành xong. Bị cáo chưa đóng án phí 200.000 đồng.

+ Ngày 14/01/2019, bị Tòa án nhân dân quận 9, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 05/2019/HSST.

+ Ngày 24/4/2019, bị Tòa án nhân dân quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản tại Bản án số 05/2019/HSST ngày 14/01/2019 của Tòa án nhân dân quận 9, thành phố Hồ Chí Minh. Tổng hợp hình phạt chung là

03 năm tù tại Bản án số 27/2019/HSST. Chấp hành án tại Trại giam Huy Khiêm – Cục C10 – Bộ Công an, đến ngày 20/11/2021 chấp hành xong. Bị cáo chưa đóng án phí 200.000 đồng.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (bị cáo có mặt).

2. **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 01/02/2006 tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký HKTT: 7/3 tổ 8, ấp B, xã ND, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ở hiện tại: 997/31/28 Trần Xuân Soạn, khu phố 3, phường Tân Hưng, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông không xác định và bà Phan Thị Hoa - sinh năm 1980. Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/4/2021, bị Tòa án nhân dân quận 7, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành án tại Trại giam Long Hòa - Bộ Công an, đến ngày 15/4/2022 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. (bị cáo có mặt).

3. **Lại V. L (tên gọi khác: Tý)**, sinh ngày 5/2/1997 tại tỉnh Hà Nam. Nơi đăng ký HKTT: Thượng Cầu Vọng, xã Liêm Túc, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. Nơi ở hiện nay: 102, tổ 7, khu phố 6, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lại Văn Chiến (chết) và bà Lại Thị Lan, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 01/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. (bị cáo có mặt).

4. **Đinh Xuân K**, sinh ngày 12/8/2000 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký HKTT: 86/17 tổ 17, KPA, phường TH, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nơi ở hiện tại: KPA, phường TH, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Xuân Thọ, sinh năm 1970 và bà Mai Thị Cẩm yển, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự : không.

Bị cáo bị tạm giữ từ 01/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. (bị cáo có mặt).

Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị Vân Oanh, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp 1, xã Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Anh Nguyễn Văn Cường, sinh năm 1973

Chị Trần Thị Huyền, sinh năm 1974
Cùng địa chỉ: ấp Vĩnh Cửu, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Chị Lê Thị Kim Chung, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp Bình Phú, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Anh Nguyễn Xuân Đăng Quỳnh, sinh năm 1979

Địa chỉ: 107, Nguyễn Văn Quá, Tân Hưng Thuận, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Anh Nguyễn Quang Tâm, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Anh Lâm Thế Vinh, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp Phú Mỹ 2, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Chị Trương Thị Lan Hương, sinh năm 1967 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Bình Phú, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

Chị Nguyễn Thị Ánh Phương, sinh năm 1995. (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Bến cộ, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo H: Bà Phan Thị Hoa, sinh năm 1980 (mẹ ruột). Địa chỉ: ấp B, xã NĐ, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H – Bà Bùi Thị Huân – Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh T, Nguyễn Văn H là những đối tượng nghiện ma túy và không có công việc ổn định và có mối quen biết với Lại V. L. Để có tiền tiêu xài, T và H điện thoại liên lạc với L bàn bạc việc T và H sẽ đi trộm cắp xe mô tô về bán lại cho L để lấy tiền tiêu xài, L đồng ý. Sau đó, L rủ K tham gia và phân công nhiệm vụ cho K xem xe và điều khiển xe trộm cắp về Biên Hòa cho L, mỗi lần xem xe và điều khiển xe về cho L thì L trả công cho K từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng/01 xe. Từ đầu tháng 4 năm 2022 đến ngày 01/8/2022, T, H, L và K đã thực hiện 08 vụ trộm cắp xe mô tô (K tham gia 6 vụ) trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, T điều khiển xe Wave, màu đen-đỏ, (không rõ BKS) chở H đi từ Tp. HCM đến cửa hàng sơn “Vũ Phong” thuộc ấp 1, xã Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch thì phát hiện xe mô tô hiệu SH Mode, màu xanh ngọc, BKS 28H1 – 260.22 trị giá 18.900.000 đồng của chị

Nguyễn Thị Vân Oanh đang đậu trước cửa hàng. T ngồi trên xe đợi ngoài đường để canh gác cảnh giới, H lén lút tiếp cận xe mô tô rồi dùng cây đoản phá khoá xe và nổ máy xe điều khiển đi ra ngoài. Sau đó, T và H điều khiển xe đến cổng Bệnh viện đa khoa Long Thành, T sử dụng sim số 0774.104.386 gọi điện thoại cho Lại V. L qua sim số 0929.396.811 tới để bán xe với số tiền 10.000.000 đồng. T giữ lại 5.000.000 đồng, chia cho H số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi L mua xe xong, L điều khiển về Biên Hòa và bán chiếc xe mô tô nêu trên cho đối tượng (chưa rõ nhân thân) trên mạng xã hội với số tiền 12.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/6/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu bạc – cam, BKS: 59L3 – 172.82 chở theo H đi từ Tp. Hồ Chí Minh đến ấp Sơn Hà, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda Future, màu xám-đen-trắng, BKS: 60C2 - 002.76 trị giá 4.400.000 đồng của chị Trần Thị Huyền đang đậu bên lề đường trong ruộng khoai mì. T ngồi trên xe đậu ngoài đường để canh gác, cảnh giới, H lén lút tiếp cận xe mô tô rồi dùng cây đoản bẻ khoá xe và nổ máy xe điều khiển ra ngoài đường. Sau đó, T và H điều khiển xe đến cổng Bệnh viện đa khoa Long Thành, T sử dụng sim số 0774.104.386 gọi điện thoại cho Lại V. L qua sim số 0929.396.811 tới để bán xe với số tiền 3.000.000 đồng. T giữ lại 1.500.000 đồng, chia cho H số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi L mua xe xong, L giao xe cho K điều khiển về Biên Hòa cho L. L bán chiếc xe mô tô nêu trên cho đối tượng (chưa rõ nhân thân) trên mạng xã hội với số tiền 5.000.000 đồng, L trả công cho K 500.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 12/7/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu bạc – cam, BKS: 59L3 – 172.82 chở theo đối tượng tên “Khờ” (chưa rõ nhân thân, lai lịch), H điều khiển xe mô tô hiệu Air blade, màu trắng (không rõ BKS) chở theo em trai của “Khờ” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi từ TP. Hồ Chí Minh đến cửa hàng gạch men Thanh Bình thuộc ấp Bình Phú, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch thì phát hiện xe mô tô, hiệu SH Mode, màu xanh đen, BKS: 60C2-333.08 trị giá 24.000.000 đồng của chị Lê Thị Kim Chung. H và em của Khờ ngồi trên xe cách cửa hàng khoảng 50m, T ngồi trên xe đậu ngoài đường để canh gác, cảnh giới, “Khờ” lén lút tiếp cận xe mô tô rồi dùng cây đoản bẻ khoá xe và nổ máy xe chạy ra ngoài đường. Sau đó, T, Khờ, H và em trai của “Khờ” điều khiển xe đến cổng Bệnh viện đa khoa Long Thành, T sử dụng sim số 0774.104.386 gọi điện thoại cho Lại V. L qua sim số 0929.396.811 tới để bán xe với số tiền 12.000.000 đồng. T giữ lại 3.000.000 đồng, chia cho H số tiền 3.000.000 đồng, chia cho Khờ số tiền 3.000.000 đồng, chia cho em trai của “Khờ” số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi L mua xe xong, L giao xe cho K điều khiển về Biên Hòa cho L. L bán chiếc xe mô tô nêu trên cho đối tượng (chưa rõ nhân thân) trên mạng xã hội với số tiền 15.000.000 đồng, L trả công cho K 1.000.000 đồng.

Vụ thứ 4: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu bạc – cam, BKS: 59L3 – 172.82 chở theo H đi từ Tp. Hồ Chí Minh đến Cây xăng Bảo Uyên thuộc ấp 3 Bàu Sen, xã Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch thì phát hiện xe mô tô hiệu SH More, màu trắng, BKS: 59G2-147.88 trị giá 26.400.000 đồng của anh Nguyễn Xuân Đăng Quỳnh đang đậu trước cửa tiệm cắt tóc sát bên cạnh cây xăng thuộc ấp 3 Bàu Sen, xã Phú Thạnh. T ngồi trên xe đợi ngoài đường để canh gác cảnh giới, H lén lút tiếp cận xe mô tô rồi dùng cây đoản phá khoá xe và nổ máy xe điều khiển ra ngoài đường. Sau đó, T và H điều khiển xe đến cổng Bệnh viện đa khoa Long Thành, T sử dụng sim số 0774.104.386 gọi điện thoại cho Lại V. L qua sim số 0929.396.811 tới để bán xe với số tiền 10.000.000 đồng. T giữ lại 5.000.000 đồng, chia cho H số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi L mua xe xong, L giao xe cho K điều khiển về Biên Hòa cho L. L bán chiếc xe mô tô nêu trên cho đối tượng (chưa rõ nhân thân) trên mạng xã hội với số tiền 12.000.000 đồng, L trả công cho K 500.000 đồng.

Vụ thứ 5: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu bạc – cam, BKS: 59L3 – 172.82 chở theo H đi từ Tp. Hồ Chí Minh đến ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda Sonic, màu xanh-bạc, BKS: 60C2 - 801.85, trị giá 53.600.000 đồng của Nguyễn Quang Tâm đang đậu trước cửa phòng trọ thuộc ấp Phước Lý, xã Đại Phước. H ngồi trên xe đợi ngoài đường để canh gác cảnh giới, T lén lút tiếp cận xe mô tô rồi dùng cây đoản bẻ khoá xe và nổ máy xe điều khiển ra ngoài đường. Sau đó, T và H điều khiển xe đến cổng Bệnh viện đa khoa Long Thành, T sử dụng sim số 0774.104.386 gọi điện thoại cho Lại V. L qua sim số 0929.396.811 tới để bán xe với số tiền 16.000.000 đồng. T giữ lại 8.000.000 đồng, chia cho H số tiền 8.000.000 đồng. Sau khi L mua xe xong, L giao xe cho K điều khiển về Biên Hòa cho L. L tiếp tục bán chiếc xe mô tô nêu trên cho đối tượng (chưa rõ nhân thân) trên mạng xã hội với số tiền 18.000.000 đồng, L trả công cho K 1.000.000 đồng.

Vụ thứ 6: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/7/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu bạc – cam, BKS: 59L3 – 172.82 chở theo H đi từ Tp. Hồ Chí Minh đến quán cà phê Thành Đạt thuộc ấp Phú Mỹ 2, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch thì phát hiện xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ, BKS: 60G1-095.79, trị giá 24.000.000 đồng của Lâm Thế Vinh đang đậu trước quán cà phê, trên xe đang cắm chìa khoá trên ổ khoá. T ngồi trên xe đậu ngoài đường để canh gác cảnh giới, H lén lút tiếp cận xe mô tô rồi dắt xe mô tô trên đi ra và nổ máy xe điều khiển ra ngoài đường. Sau đó, T và H điều khiển xe đến cổng Bệnh viện đa khoa Long Thành, T sử dụng sim số 0774.104.386 gọi điện thoại cho Lại V. L qua sim số 0929.396.811 tới để bán xe với số tiền 10.000.000 đồng. T giữ lại 5.000.000 đồng, chia cho H số tiền 5.000.000 đồng. Sau khi L mua xe xong, L giao xe cho K điều

khuyến về Biên Hòa cho L. L bán chiếc xe mô tô nêu trên cho đối tượng (chưa rõ nhân thân) trên mạng xã hội với số tiền 12.000.000 đồng, L trả công cho K 500.000 đồng.

Vụ thứ 7: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/8/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu bạc – cam, BKS: 59L3 – 172.82 chở theo H đi từ Tp. Hồ Chí Minh đến ấp Bình Phú, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda SH Mode màu trắng-nâu, BKS: 60C2-237.78, trị giá 22.400.000 đồng của Trương Thị Lan Hương đang đậu trước sân nhà người dân, trên xe đang cắm chìa khoá trên ổ khoá. T ngồi trên xe đậu ngoài đường để canh gác cảnh giới, H lén lút tiếp cận xe mô tô rồi dắt xe mô tô trên đi ra và nổ máy xe điều khiển ra ngoài đường. Sau đó, T và H điều khiển xe đến cổng Bệnh viện đa khoa Long Thành, T sử dụng sim số 0774.104.386 gọi điện thoại cho Lại V. Lqua sim số 0929.396.811 tới để bán xe với số tiền 8.000.000 đồng. T giữ lại 4.000.000 đồng, chia cho H số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi L mua xe xong, L giao xe cho K điều khiển về Biên Hòa cho L. L tiếp tục bán chiếc xe mô tô nêu trên cho đối tượng (chưa rõ nhân thân) trên mạng xã hội với số tiền 10.000.000 đồng, L trả công cho K 500.000 đồng.

Vụ thứ 8: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/8/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Vario, màu bạc – cam, BKS: 59L3 – 172.82 chở theo H đi từ Tp. Hồ Chí Minh đến ấp Bến Cộ, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda SH more màu xanh, BKS: 60C2-333.21, trị giá 11.800.000 đồng của Nguyễn Thị Ánh Phương đang đậu trước sân nhà người dân, trên xe đang cắm chìa khoá trên ổ khoá. T ngồi trên xe đậu ngoài đường để canh gác cảnh giới, H lén lút tiếp cận xe mô tô rồi dắt xe mô tô trên đi ra và nổ máy xe điều khiển ra ngoài đường. Sau đó, T và H điều khiển xe đến nhà nghỉ “Năm Sài Thành” thuộc ấp Bến Đình, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, T sử dụng sim số 0774.104.386 gọi điện thoại cho Lại V. Lqua sim số 0929.396.811 tới để bán xe thì bị lực lượng Công an bắt giữ T và H cùng tang vật.

Đến ngày 01/8/2022, Lại V. L và Đinh Xuân K đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn Trạch đầu thú

Tại Kết luận định giá tài sản số: 85/BB.HĐĐG ngày 03/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nhơn Trạch kết luận:

- 01 xe mô tô hiệu SH Mode, màu xanh, biển số 60C2 – 333.21, giá trị sử dụng còn lại 20%, có trị giá là 11.800.000 đồng;
- 01 xe mô tô hiệu SH Mode, màu trắng, biển số 59G2 – 147.88, giá trị sử dụng còn lại 40%, có trị giá là 26.400.000 đồng;

- 01 xe mô tô hiệu SH Mode, màu xanh ngọc, biển số 28H1 – 260.22, giá trị sử dụng còn lại 30%, có trị giá là 18.900.000 đồng;

- 01 xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ, biển số 60G1 – 095.79, giá trị sử dụng còn lại 80%, có trị giá là 24.000.000 đồng;

- 01 xe mô tô hiệu Honda Sonic, màu xanh-bạc, biển số 60C2 – 801.85, giá trị sử dụng còn lại 80%, có trị giá là 53.600.000 đồng;

- 01 xe mô tô hiệu Honda Future, màu xám-đen-trắng, biển số 60C2 – 002.76, giá trị sử dụng còn lại 20%, có trị giá là 4.400.000 đồng;

- 01 xe mô tô hiệu SH Mode, màu trắng, biển số 60C2 – 333.08, giá trị sử dụng còn lại 40%, có trị giá là 24.000.000 đồng;

Tại Kết luận định giá tài sản số: 147/BB.HĐĐG ngày 09/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nhơn Trạch kết luận: 01 xe mô tô hiệu SH Mode, màu trắng - nâu, biển số 60C2 – 237.78, giá trị sử dụng còn lại 40%, có trị giá là 22.400.000 đồng;

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu SH Mode, màu xanh, biển số 60C2 – 333.21.

- 01 xe mô tô hiệu SH Mode, màu trắng, biển số 59G2 – 147.88 (chưa thu hồi được); 01 xe mô tô hiệu SH Mode, màu xanh ngọc, biển số 28H1 – 260.22 (chưa thu hồi được); 01 xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ, biển số 60G1 – 095.79 (chưa thu hồi được); 01 xe mô tô hiệu Honda Sonic, màu xanh-bạc, biển số 60C2 – 801.85 (chưa thu hồi được); 01 xe mô tô hiệu Honda Future, màu xám-đen-trắng, biển số 60C2 – 002. (chưa thu hồi được); 01 xe mô tô hiệu SH Mode, màu trắng, biển số 60C2 – 333.08 (chưa thu hồi được); 01 xe mô tô hiệu SH Mode, màu trắng-nâu, biển số 60C2 – 237.78 (chưa thu hồi được); 01 xe mô tô hiệu Vario màu bạc-cam biển số 59L3 – 172.82.

- 01 bình xịt hơi cay; 01 đoạn phá khóa; 02 mũi nhọn kim loại phá khóa. 01 cục nam châm màu vàng; 01 khóa lục giác chữ L.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A95 màu xám gắn sim số 0904.555.439 và sim số 0774.104.386 của Trần Thanh T.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và sim số 0916.796.878 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng và sim số 0937.857.047 của Đinh Xuân K; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh và sim số 0929.396.811 của Lại V. L.

- Số tiền 9.800.000 đồng của Lại V. L giao nộp. số tiền 4.000.000đ của Đinh Xuân K giao nộp để khắc phục hậu quả.

* Tại bản cáo trạng số 217/CT.VKS-NT ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Văn H, Lại V. L, Đinh Xuân K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Trần Thanh T từ 05 đến 06 năm tù.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử Nguyễn Văn H từ 03 đến 04 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Lại V. L từ 03 đến 04 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt Đinh Xuân K từ 02 đến 03 năm tù.

Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị các bị cáo bồi thường cho bị hại theo qui định.

* Người bào chữa cho bị cáo H phát biểu quan điểm: Thống nhất với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo H. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội là người chưa thành niên, là người không biết chữ. Đề nghị HĐXX xem xét về chính sách đối với người chưa thành niên phạm tội và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS để cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, các bị cáo khai nhận H bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Văn H, Lại V. L, Đinh Xuân K không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhơn Trạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Từ đầu tháng 6 năm 2022 đến ngày 01/8/2022, Trần Thanh T, Nguyễn Văn H đã bàn bạc trộm cắp xe về bán lại cho Lại V. L, L đồng ý và rủ Đinh Xuân K cùng tham gia với nhiệm vụ xem và điều khiển xe trộm cắp mua của T và H về cho L để L bán lại kiếm lời. Cụ thể, T, H, L và K đã thực hiện 8 vụ trộm cắp xe mô tô (K tham gia 6 vụ) trên địa bàn huyện Nhơn Trạch như sau:

Vụ thứ 1: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, T và H trộm cắp xe mô tô hiệu SH Mode, màu xanh ngọc, BKS 28H1 – 260.22 trị giá 18.900.000 đồng của chị Nguyễn Thị Vân Oanh tại ấp 1, xã Phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch. Sau đó, T bán cho Lại V. L với số tiền 10.000.000 đồng. T giữ lại 5.000.000 đồng, chia cho H số tiền 5.000.000 đồng. L bán chiếc xe mô tô nêu trên với số tiền 12.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/6/2022, T và H trộm cắp xe mô tô hiệu Honda Future, màu xám-đen-trắng, BKS: 60C2 - 002.76 trị giá 4.400.000 đồng của chị Trần Thị Huyền tại ấp Vĩnh Cửu, xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai. Sau đó, T bán cho Lại V. L với số tiền 3.000.000 đồng. T giữ lại 1.500.000 đồng, chia cho H số tiền 1.500.000 đồng. L tiếp tục bán chiếc xe mô tô nêu trên với số tiền 5.000.000 đồng, L trả công cho K 500.000 đồng.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 13 giờ 20 phút ngày 12/7/2022, T và H và đối tượng tên Khờ và em trai của Khờ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trộm cắp xe mô tô, hiệu SH Mode, màu xanh đen, BKS: 60C2-333.08 trị giá 24.000.000 đồng của chị Lê Thị Kim Chung tại ấp Bình Phú, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch. Sau đó, T bán cho Lại V. L với số tiền 12.000.000 đồng. T giữ lại 3.000.000 đồng, chia cho H số tiền 3.000.000 đồng, chia cho Khờ số tiền 3.000.000 đồng, chia cho em trai của “Khờ” số tiền 3.000.000 đồng. L tiếp tục bán chiếc xe mô tô nêu trên với số tiền 15.000.000 đồng, L trả công cho K 1.000.000 đồng.

Vụ thứ 4: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 18/7/2022, T và H trộm cắp xe mô tô hiệu SH More, màu trắng, BKS: 59G2-147.88 trị giá 26.400.000 đồng của anh Nguyễn Xuân Đăng Quỳnh tại ấp 3 Bàu Sen, xã phú Thạnh, huyện Nhơn Trạch. Sau đó, T bán cho Lại V. L với số tiền 10.000.000 đồng. T giữ lại 5.000.000

đồng, chia cho H số tiền 5.000.000 đồng. L tiếp tục bán chiếc xe mô tô nêu trên với số tiền 12.000.000 đồng, L trả công cho K 500.000 đồng.

Vụ thứ 5: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, T và H trộm cắp xe mô tô hiệu Honda Sonic, màu xanh-bạc, BKS: 60C2 - 801.85, trị giá 53.600.000 đồng của Nguyễn Quang Tâm tại ấp Phước Lý, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch. Sau đó, T bán cho Lại V. L với số tiền 16.000.000 đồng. T giữ lại 8.000.000 đồng, chia cho H số tiền 8.000.000 đồng. L tiếp tục bán chiếc xe mô tô nêu trên với số tiền 18.000.000 đồng, L trả công cho K 1.000.000 đồng.

Vụ thứ 6: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/7/2022, T và H trộm cắp xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ, BKS: 60G1-095.79, trị giá 24.000.000 đồng của Lâm Thế Vinh tại ấp Phú Mỹ 2, xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch. Sau đó, T bán cho Lại V. L với số tiền 10.000.000 đồng. T giữ lại 5.000.000 đồng, chia cho H số tiền 5.000.000 đồng. L tiếp tục bán chiếc xe mô tô nêu trên với số tiền 12.000.000 đồng, L trả công cho K 500.000 đồng.

Vụ thứ 7: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/8/2022, T và H trộm cắp xe mô tô hiệu Honda SH Mode màu trắng-nâu, BKS: 60C2-237.78, trị giá 22.400.000 đồng của Trương Thị Lan Hương tại ấp Bình Phú, xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch. Sau đó, T bán cho Lại V. L với số tiền 8.000.000 đồng. T giữ lại 4.000.000 đồng, chia cho H số tiền 4.000.000 đồng. L tiếp tục bán chiếc xe mô tô nêu trên với số tiền 10.000.000 đồng, L trả công cho K 500.000 đồng.

Vụ thứ 8: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/8/2022, T và H trộm cắp xe mô tô hiệu Honda SH more màu xanh, BKS: 60C2-333.21, trị giá 11.800.000 đồng của Nguyễn Thị Ánh Phương tại ấp Bến Cộ, xã Đại Phước, huyện Nhơn Trạch. Sau đó, T gọi điện thoại cho Lại V. L với đề bán xe thì bị phát hiện bắt giữ. Tổng giá trị tài sản các bị can chiếm đoạt là 185.500.000 đồng.

Các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Văn H, Lại V. L, Đinh Xuân K là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Văn H, Lại V. L, Đinh Xuân K phạm tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: các bị cáo Lại V. L, Đinh Xuân K có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Văn H có nhân thân xấu.

- Tính chất, mức độ của hành vi: Xét tính chất tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là

nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, Vì vậy cần xét xử nghiêm đối với các bị cáo mới có tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của từng bị cáo:

+ Trần Thanh T là người chủ mưu cầm đầu, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và trực tiếp bàn bạc thỏa thuận với Lại V. Về việc bán xe trộm cắp cho L.

+ Nguyễn Văn H là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, là đồng phạm giúp sức tích cực cho T.

+ Lại V. L là người trực tiếp bàn bạc mua xe trộm cắp của T và H, đóng vai trò là đồng phạm với T về tội trộm cắp tài sản.

+ Đinh Xuân K là người được L thuê xem và điều khiển xe trộm cắp về cho L, đóng vai trò là đồng phạm giúp sức cho L. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm không đáng kể, không trực tiếp thực hiện trộm cắp tài sản, không bàn bạc thỏa thuận về việc trộm cắp tài sản, không biết các bị cáo khác thực trộm cắp như thế nào, chỉ là người được L trả công cho việc xem xe và chạy xe về khi L mua được xe trộm cắp của T và H và mỗi lần được trả công từ 500.000đ đến 1.000.000đ. Tổng cộng là 4000.000đ.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội nhiều lần nên thuộc K hợp phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Bị cáo Trần Thanh T đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, không biết chữ do đó có phần hạn chế về hiểu biết pháp luật nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo H phạm tội khi chưa thành niên nên sẽ áp dụng thêm điều 90, 91, 101 BLHS để xét xử đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi lượng hình.

+ Bị cáo Lại xuân L đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, tự nguyện giao nộp lại tiền thu lợi nhằm khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Bị cáo Đinh Xuân K phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, đã nộp tiền thu lợi bất chính nhằm khắc

phục hậu quả, là lao động duy nhất trong gia đình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng.

Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật hình sự.

Xét thấy bị cáo K phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình tham gia vụ án với vai trò không đáng kể bởi vì bản thân bị cáo không trực tiếp thực hiện trộm cắp tài sản, không bàn bạc thoả thuận về việc trộm cắp tài sản, không biết các bị cáo khác thực trộm cắp như thế nào, không bỏ tiền ra hùn với L mua xe, không được chia phần khi L bán xe có lời và cũng không biết L bán xe cho ai, mà bị cáo chỉ là người được L trả công cho việc xem xe và chạy xe về khi L mua được xe trộm cắp của T và H (trong 6 lần phụ L mua xe của T và H thì chỉ 4 lần là do K chạy xe về nhà cho L, còn lại là do L chạy) và mỗi lần được trả công từ 500.000đ đến 1.000.000đ, tổng cộng là 4.000.000đ, nhưng bị cáo cũng đã giao nộp khắc phục hậu quả. Sau khi phạm tội bị cáo cũng ra đầu thú, hiện là lao động chính trong gia đình. Xét thấy thời gian tạm giam đối với bị cáo cũng đủ tính răn đe giáo dục. Nghĩ nên không cần tiếp tục tạm giam bị cáo mà xét xử cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo điều 65 BLHS là phù hợp với qui định của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- 01 bình xịt hơi cay; 01 đoạn phá khóa; 02 mũi nhọn kim loại phá khóa; 01 cục nam châm màu vàng; 01 khóa lục giác chữ L; sim số 0904.555.439 và sim số 0774.104.386 của Trần Thanh T; sim số 0916.796.878 của Nguyễn Văn H; sim số 0937.857.047 của Đinh Xuân K và sim số 0929.396.811 của Lại V. Là những công cụ T, H, L và K sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của Đinh Xuân K; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh của Lại V. Là công cụ của K và L dùng vào việc phạm tội cần Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 9.800.000 đồng Lại V. Lgiao nộp để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo K phải giao nộp số tiền 4.000.000đ là tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.000.000đ bị cáo K đã giao nộp để đảm bảo thi hành án.

Đối với xe mô tô hiệu SH Mode, màu xanh, biển số 60C2 – 333.21 đã thu hồi trả cho chủ sở hữu.

Đối với xe mô tô hiệu Vario màu bạc-cam biển số 59L3 – 172.82 T và H dùng vào việc phạm tội. Do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT tiếp tục tạm giữ xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với tên Khờ và em trai của Khờ, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với những người mua xe do L trộm cắp mà có, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan CSĐT tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với các vụ trộm cắp xe do Trần Thanh T, Nguyễn Văn H, Lại V. Lthực hiện trên địa bàn huyện Long Thành và thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nhơn Trạch đã thông báo cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Long Thành và thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý theo theo thẩm quyền.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Do các xe của bị hại Chị Nguyễn Thị Vân Oanh, chị Lê Thị Kim Chung, anh Nguyễn Xuân Đăng Quỳnh, anh Nguyễn Quang Tâm, anh Lâm Thế Vinh, chị Trương Thị Lan Hương chưa thu hồi được và các bị hại có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị xe theo kết quả định giá, riêng bị hại Nguyễn Văn Cường, Trần Thị Huyền yêu cầu bồi thường giá trị xe là 10.000.000đ. Tại phiên Toà các bị cáo đồng ý bồi thường, mẹ bị cáo H là bà Phan Thị Hoa cũng đồng ý nên ghi nhận và cần buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại là phù hợp. Như đã phân tích trên thì bị cáo K chỉ là người được L thuê xem xe và chạy xe về được trả công không được chia lợi ích trực tiếp từ việc trộm cắp tài sản nên bị cáo không có nghĩa vụ bồi thường cho các bị hại mà chỉ có các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Văn H, Lại V. Lcó trách nhiệm bồi thường cho bị hại. Do đó cần buộc bị cáo T, H, L phải bồi thường cho các bị hại. Nhưng bị cáo H là người chưa thành niên nên cần buộc bà Phan Thị Hoa là mẹ ruột của bị phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại, cụ thể bị cáo Trần Thanh T, Lại V. L và bà Phan Thị Hoa phải bồi thường như sau:

Bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Vân Oanh giá trị chiếc xe mô tô hiệu SH Mode, màu xanh ngọc, BKS 28H1 – 260.22 là 18.900.000đ

Bồi thường cho vợ chồng bị hại Trần Thị Huyền, Nguyễn Văn Cường giá trị chiếc xe Honda Future, màu xám-đen-trắng, BKS: 60C2 - 002.76 là 10.000.000đ.

Bồi thường cho bị hại Lê Thị Kim Chung giá trị chiếc xe mô tô, hiệu SH Mode, màu xanh đen, BKS: 60C2-333.08 là 24.000.000đ

Bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Xuân Đăng Quỳnh bị hại giá trị hiệu SH More, màu trắng, BKS: 59G2-147.88 trị giá 26.400.000đ.

Bồi thường cho bị hại Nguyễn Quang Tâm giá trị xe mô tô hiệu Honda Sonic, màu xanh-bạc, BKS: 60C2 - 801.85, là 53.600.000đ.

Bồi thường cho bị hại Lâm Thế Vinh gia trị chiếc xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ, BKS: 60G1-095.79, là 24.000.000 đ.

Bồi thường cho bị hại Trương Thị Lan Hương giá trị xe mô tô hiệu Honda SH Mode màu trắng-nâu, BKS: 60C2-237.78, là 22.400.000đ.

Đối với chị Nguyễn Thị Ánh Phương đã nhận lại tài sản bị trộm, không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

[6]. Về án phí sơ thẩm: mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và án phí DSST theo qui định tại 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Xét quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo H phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Văn H, Lại V. L, Đinh Xuân K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điều 58 BLHS;

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2022.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173, Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 101, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điều 58 BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, điều 58 BLHS;

Xử phạt bị cáo Lại V. L03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; khoản 4 Điều 328 BLTTHS;

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân K 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án.

Trả tự do cho bị cáo K tại phiên toà, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Đinh Xuân K cho UBND Phường Tam Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh đồng Nai nơi bị cáo cư trú, giám sát giáo dục.

Trong K hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 598 BLDS

Buộc bị cáo Trần Thanh T, Lại V. L và bà Phan Thị Hoa phải bồi thường cho các bị hại cụ thể như sau:

+ Bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Vân Oanh giá trị chiếc xe mô tô hiệu SH Mode, màu xanh ngọc, BKS 28H1 – 260.22 là 18.900.000đ (mỗi người bồi thường 6.300.000đ)

+ Bồi thường cho vợ chồng bị hại Trần Thị Huyền, Nguyễn văn Cường giá trị chiếc xe Honda Future, màu xám-đen-trắng, BKS:60C2 - 002.76 là 10.000.000đ (mỗi người bồi thường 3.333.333đ).

+ Bồi thường cho bị hại Lê Thị Kim Chung giá trị chiếc xe mô tô, hiệu SH Mode, màu xanh đen, BKS: 60C2-333.08 là 24.000.000đ (mỗi người bồi thường 8.000.000đ).

+ Bồi thường cho bị hại Nguyễn Xuân Đăng Quỳnh giá trị hiệu SH More, màu trắng, BKS: 59G2-147.88 là 26.400.000đ (mỗi người bồi thường 8.800.000đ).

+ Bồi thường cho bị hại Nguyễn Quang Tâm giá trị xe mô tô hiệu Honda Sonic, màu xanh-bạc, BKS: 60C2 - 801.85, là 53.600.000đ (mỗi người bồi thường 17.866.667đ)

+ Bồi thường cho bị hại Lâm Thế Vinh gia trị chiếc xe mô tô hiệu Winner, màu đỏ, BKS: 60G1-095.79, là 24.000.000đ (mỗi người bồi thường 8.000.000đ).

+ Bồi thường cho bị hại Trương Thị Lan Hương giá trị xe mô tô hiệu Honda SH Mode màu trắng - nâu, BKS: 60C2-237.78, là 22.400.000 đồng (mỗi người bồi thường 7.466.667đ).

Tổng cộng mỗi người phải bồi thường là: 59.766.667đ (năm mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi sáu ngàn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 bình xịt hơi cay; 01 đoạn phá khóa; 02 mũi nhọn kim loại phá khóa; 01 cục nam châm màu vàng; 01 khóa lục giác chữ L; sim số 0904.555.439 và sim số 0774.104.386 của Trần Thanh T; sim số 0916.796.878 của Nguyễn Văn H; sim số 0937.857.047 của Đinh Xuân K và sim số 0929.396.811 của Lại V. Là những công cụ T, H, L và K sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của Đinh Xuân K; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh của Lại V. Là công cụ của K và L dùng vào việc phạm tội.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 9.800.000 đồng Lại V. Lgiao nộp để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo K phải giao nộp số tiền 4.000.000đ là tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 4.000.000đ bị cáo K đã giao nộp để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2022 và Biên lai thu tiền số 0001948 ngày 1/12/2022, số 0002035 ngày 30/11/2022).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh T, Nguyễn Văn H, Lại V. L, Đinh Xuân K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí DSST: Bị cáo T, bị cáo L mỗi bị cáo phải chịu 2.988.333đ án phí DSST, bà Phan Thị Hoa phải chịu 2.988.333đ án phí DSST.

Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đình Hiền

